



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ
QUỐC GIA VIỆT NAM
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN
VÀ DỊCH VỤ KHOAN
DẦU KHÍ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

Số: 241/PVD-TC

V/v CBTT NQ ĐHĐCĐ thường niên

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh

- Công ty: Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu Khí (PV Drilling)
- Trụ sở chính: Lầu 4, tòa nhà Sailing, 111A Pasteur, P.Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM
- Điện thoại: (028) 3914 2012
- Fax: (028) 3914 2021
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Đỗ Danh Rạng** – Phó TGD
- Loại thông tin công bố: 24h
- Nội dung thông tin công bố:

PV Drilling kính gửi đến Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước (UBCKNN) và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (SGDCK TP. HCM) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (NQ ĐHĐCĐ 2019), Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (BBH) và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết. Ngoài ra, NQ ĐHĐCĐ 2019, BBH và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cũng đã được đăng tải trên website của Tổng Công ty theo đường link:

<http://www.pvdrilling.com.vn/vi-VN/Quan-he-co-dong/Thong-tin-cong-bo/Thong-bao/pvd.htm>

Trân trọng cảm ơn và kính chào.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi gửi:

- Như trên
- Lưu VT, Ban TC

Đính kèm:

- NQ ĐHĐCĐ số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ
- Biên bản họp ĐHĐCĐ số 01/2019/BBH-ĐHĐCĐ
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết



ĐỖ DANH RẠNG

Người tiên phong của ngành khoan dầu khí Việt Nam

Lầu 4, Sailing Tower, Số 111A Pasteur, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (84-28) 39142 012 (7 lines) - Fax: (84-28) 39142 021 ; 39142 022 - Website: www.pvdrilling.com.vn



**NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ**

**Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling);

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của PV Drilling ngày 26/4/2019;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của PV Drilling được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 26/4/2019 tại Phòng Lotus, Lầu 1, Khách sạn Rex, 141 Nguyễn Huệ, Q.1, TP.HCM, theo đó PV Drilling đã tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với tổng số 360 cổ đông (trực tiếp và thông qua người đại diện theo uỷ quyền) tham dự Đại hội, đại diện sở hữu cho 250.524.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 65,44% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PV Drilling,

Đại hội đồng cổ đông PV Drilling đã nhất trí quyết nghị thông qua Nghị quyết với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 và định hướng chiến lược của PV Drilling.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,64%.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của PV Drilling.

1. **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:**

- Doanh thu: 5.500 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 233 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 198 tỷ đồng.

lml

ĐHĐCĐ

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,83%.

2. **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:**

- Doanh thu đạt 3.850 tỷ đồng và không bị lỗ trong năm 2019.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,61%.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,88%.

Điều 4: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và 2018, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án chia cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% như đã nêu tại Điều 4 Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018 và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ của PV Drilling và quyết định các vấn đề sau:
 - a. Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phần trả cổ tức trong Quý 3 hoặc Quý 4 năm 2019.
 - b. Tăng vốn điều lệ PV Drilling lên với giá trị tăng thêm bằng tổng mệnh giá của số cổ phần phát hành thành công ghi nhận trong Báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước khi đợt phát hành hoàn tất.
 - c. Điều chỉnh tăng vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh sau khi phát hành thêm cổ phần. Thời gian thực hiện điều chỉnh không trễ hơn ngày 31/12/2019.
 - d. Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của PV Drilling theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm.
 - e. Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh số lượng cổ phần phát hành thêm.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,86%.

2. Thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án điều chuyển một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sang quỹ đầu tư phát triển theo Điều 5 Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018 và ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của PV Drilling.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,69%.

3. Thông qua Phương án không chia cổ tức năm 2018.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,49%.

Điều 5: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (“BKS”) về kết quả kinh doanh của PV Drilling, về kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2018; và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng Kiểm soát viên năm 2018 và Kế hoạch năm 2019.



Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,88%.

Điều 6: Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PV Drilling như đính kèm.

1. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ của PV Drilling.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 97,41%.

2. Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PV Drilling.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 97,40%.

Điều 7: Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling đối với ông **Đỗ Văn Khanh**.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 91,99%.

Điều 8: Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên độc lập Hội đồng quản trị PV Drilling đối với ông **Đào Văn Minh**.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 91,98%.

Điều 9: Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát của PV Drilling đối với ông **Trần Đức Cảnh**.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 91,99%.

Điều 10: Thông qua việc bầu ông **Nguyễn Xuân Cường** là thành viên Hội đồng quản trị của PV Drilling.

Tổng số phiếu bầu là: 227.964.885 phiếu, tương đương với: 91,00%.

Điều 11: Thông qua việc bầu ông **Nguyễn Văn Toàn** là thành viên độc lập Hội đồng quản trị của PV Drilling.

Tổng số phiếu bầu là: 226.039.280 phiếu, tương đương với: 90,23%.

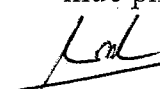
Điều 12: Thông qua việc bầu ông **Nguyễn Văn Tài** là thành viên Ban kiểm soát của PV Drilling.

Tổng số phiếu bầu là: 226.746.380 phiếu, tương đương với: 90,51%.

Điều 13: Thông qua Phương án thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS, cụ thể như sau:

1. *Thù lao năm 2019 của HĐQT:*

- a. Đối với các thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành, chuyên trách tại PV Drilling hoặc được giao các chức vụ quản lý khác của PV Drilling: thù lao (bao gồm tiền lương, thưởng, phụ cấp v.v.) trả theo chế độ hiện hành của PV Drilling.
- b. Đối với các thành viên độc lập HĐQT và thành viên HĐQT không thuộc điểm a: mức phụ cấp trách nhiệm/thù lao là 10.000.000 Đồng/người/tháng.



c. Mức phụ cấp bổ sung cho các thành viên HĐQT khi thực hiện các công việc nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của thành viên HĐQT: không quá 1.500.000 Đồng/ngày.

2. *Thù lao năm 2019 của Ban kiểm soát:*

- a. Đối với Kiểm soát viên chuyên trách tại PV Drilling: thù lao (bao gồm tiền lương) trả theo chế độ hiện hành của PV Drilling.
- b. Đối với Kiểm soát viên không thuộc trường hợp tại điểm a: 7.000.000 Đồng/người/tháng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,45%.

Điều 14: Thông qua danh sách các công ty kiểm toán có thể thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2019 như bên dưới và uỷ quyền cho HĐQT và Ban kiểm soát PV Drilling quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2019:

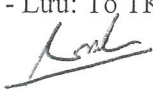
1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
3. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,21%.


Điều 15: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông PV Drilling thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT PV Drilling;
- Ban kiểm PV Drilling;
- Ban TGD PV Drilling;
- Cổ đông PV Drilling;
- Lưu: Tô TK HĐQT.



TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN
KHUÂN VÀ DỊCH VỤ KHUÂN
DẤU KHỎI
QUẬN 7 - T.P. HỒ CHÍ MINH



Phạm Tiến Dũng

PHỤ LỤC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VÀ QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Đính kèm Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019)

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
ĐIỀU LỆ				
1.	2.6.2.	<p>Chi nhánh/ Văn phòng đại diện tại nước ngoài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (Văn phòng chi nhánh) tại Myanmar <p>Địa chỉ : Unit 3, 8th Floor, Tower 1, HAGL Myanmar Center</p> <p>No.192 Kaba Aye Pagoda Road, Bahan Township, Yangon, Myanmar</p> <p>Số điện thoại: +95.1.9345140/41</p> <p>Số Fax: +95.1.9345142</p> <p>Văn phòng đại diện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí – Văn phòng đại diện tại Malaysia 	<p>Chi nhánh/ Văn phòng đại diện tại nước ngoài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (Văn phòng chi nhánh) tại Myanmar <p>Địa chỉ: Unit 3, 8th Floor, Tower 1, HAGL Myanmar Center</p> <p>No.192 Kaba Aye Pagoda Road, Bahan Township, Yangon, Myanmar</p> <p>No.126/E, Insein Road, Kamaryut Township, Yangon, Myanmar</p> <p>Số điện thoại: +95.1.9345140/41</p> <p style="text-align: center;">+95.1.525326</p> <p>Số Fax: +95.1.9345142</p> <p style="text-align: center;">+95.1.525326</p>	<p>Thay đổi địa chỉ, số điện thoại Văn phòng chi nhánh tại Myanmar theo phê duyệt của Tổng giám đốc tại Tờ trình số 012/TTr-PVD Myanmar ngày 19/12/2017 của Văn phòng chi nhánh tại Myanmar.</p> <p>Văn phòng đại diện tại Malaysia đã chấm dứt hoạt động.</p>



STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>Địa chỉ giao dịch: 15th Floor West Block, Wisma Selangor Dredging, 142C Jalan Ampang, Kuala Lumpur, 50450, Malaysia</p> <p>Số điện thoại: +60.3.21684200</p> <p>Số Fax: +60.3.21684201</p>	<p>Văn phòng đại diện</p> <p>— Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí — Văn phòng đại diện tại Malaysia</p> <p>Địa chỉ giao dịch: 15th Floor West Block, Wisma Selangor Dredging, 142C Jalan Ampang, Kuala Lumpur, 50450, Malaysia</p> <p>Số điện thoại: +60.3.21684200</p> <p>Số Fax: +60.3.21684201</p>	
2.	14.2.d.	Quyết định tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, và báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;	Quyết định tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, <i>Kiểm soát viên</i> và báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, <i>Kiểm soát viên</i> ; <i>Quyết định các mức phụ cấp, chi phí và các lợi ích khác của thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 22 Điều lệ.</i>	Quy định phù hợp với Khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp và Khoản 4 Điều 32 Điều lệ.
3.	20.1	Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải có các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp.	Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải có các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp. <i>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải có các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp.</i>	Bổ sung điều kiện thành viên độc lập HĐQT theo Khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
4.	21.3.i	Việc vay nợ và việc thực hiện mọi khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Tổng công ty;	Việc vay nợ và việc thực hiện mọi khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Tổng công ty; <i>Hạn mức các hợp đồng vay cần Hội đồng quản trị phê chuẩn được quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 21;</i>	Điều chỉnh cho nhất quán với Điều 21.2.i
5.	21.3.k	Tất cả các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm đã được phê duyệt.	Tất cả các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm đã được phê duyệt <i>trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</i>	Làm rõ.
6.	22.5	Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các thành viên Hội đồng quản trị theo uỷ quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thoả thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thoả thuận được.	Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các thành viên Hội đồng quản trị theo uỷ quyền thay thế <i>và thành viên độc lập Hội đồng quản trị</i>) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thoả thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thoả thuận được. <i>Ngoài khoản thù lao theo Khoản này, tùy từng trường hợp, thành viên Hội đồng quản trị có thể được nhận thêm thù lao, phụ cấp và các khoản khác theo quy định</i>	Làm rõ.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
			<p><i>tại Khoản 7, Khoản 8 Điều 22 này và các quy định khác của Tổng công ty.</i></p>	
7.	22.7	<p>Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành (bao gồm cả chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị), hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị, hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p>	<p>Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành (bao gồm cả chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị), hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị, hoặc thực hiện những công việc khác của Hội đồng quản trị được giao trong chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p><i>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị được hưởng phụ cấp và không được hưởng lương, thù lao và các khoản có tính chất lương, thù lao từ Tổng công ty. Phụ cấp của thành viên độc lập Hội đồng quản trị bao gồm Phụ cấp trách nhiệm và Phụ cấp bổ sung.</i></p> <p><i>Phụ cấp trách nhiệm theo tháng áp dụng cho mọi</i></p>	<p>Theo Điều 151 Luật doanh nghiệp.</p>

NS

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
			<p><i>thành viên độc lập Hội đồng quản trị đối với phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị.</i></p> <p><i>Phụ cấp bổ sung cho thành viên độc lập Hội đồng quản trị được tính theo mức phụ cấp theo ngày và số ngày công cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ được giao trong chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên độc lập Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm phụ cấp bổ sung theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị căn cứ vào chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị để quyết định dự toán mức phụ cấp bổ sung cho từng thành viên độc lập Hội đồng quản trị trên nguyên tắc nhất trí (thành viên độc lập Hội đồng quản trị có quyền lợi liên quan không có quyền biểu quyết). Phụ cấp được trả hằng tháng trên cơ sở số ngày thực tế làm nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng quản trị xác nhận.</i></p> <p><i>Mức Phụ cấp trách nhiệm theo tháng và mức phụ cấp theo ngày do Đại hội đồng cổ đông quyết định</i></p>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
			<p><i>theo Điểm d Khoản 2 Điều 14 Điều lệ.</i></p> <p><i>Việc hạch toán thù lao, phụ cấp, lương, v.v. quy định tại Điều này vào chi phí kinh doanh của Tổng công ty được thực hiện theo quy định của Pháp luật.</i></p>	
8.	22.8	<p>Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình <i>được giao theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị</i>, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông <i>và các cuộc họp khác của Tổng công ty theo giấy mời họp hoặc thư mời họp của người có thẩm quyền. Tất cả các chuyến công tác ngoài mục đích tham dự các cuộc họp nêu trên phải có sự phân công bằng văn bản của Chủ tịch Hội đồng quản trị phù hợp với chương trình kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc thanh toán các chi phí hợp lý phải có đầy đủ chứng từ theo quy định.</i></p>	<p>Làm rõ theo Điều 158 Luật doanh nghiệp.</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
9.	22.9	<p>Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng công ty cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.</p> <p>Các thông tin, tài liệu liên quan sẽ được cung cấp theo trình tự, thủ tục do Tổng công ty quy định vào từng thời điểm. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ bảo mật các thông tin, tài liệu được cung cấp theo chính sách của Tổng công ty và chỉ được sử dụng cho mục đích thực hiện các quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty. Tùy từng trường hợp, Tổng công ty có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị ký kết thỏa thuận bảo mật trước khi cung cấp thông tin, tài liệu được yêu cầu.</p>	<p>Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng công ty cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Tổng công ty <i>để thực hiện nhiệm vụ được giao.</i></p> <p>Các thông tin, tài liệu liên quan sẽ được cung cấp theo trình tự, thủ tục do Tổng công ty quy định vào từng thời điểm. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ bảo mật các thông tin, tài liệu được cung cấp theo chính sách của Tổng công ty, <i>không được cung cấp các thông tin, tài liệu đó cho bên thứ ba</i> và chỉ được sử dụng cho mục đích thực hiện các quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty. Tùy từng trường hợp, Tổng công ty có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị ký kết thỏa thuận bảo mật/<i>cam kết bảo mật</i> trước khi cung cấp thông tin, tài liệu được yêu cầu. <i>Mẫu Thỏa thuận bảo mật/Cam kết bảo mật do Ban Pháp chế Tổng công ty xây dựng và trình Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành.</i></p> <p><i>Thủ tục yêu cầu và cung cấp các thông tin, tài liệu thực hiện như sau:</i></p> <p>(i) <i>Gửi yêu cầu: Thành viên Hội đồng quản trị điền đầy đủ vào mẫu yêu cầu thông tin, tài liệu và gửi tới Thư ký Tổng công ty;</i></p>	<p>Bổ sung thủ tục yêu cầu và cung cấp các thông tin, tài liệu cho thành viên HĐQT vì theo Điều 155 Luật doanh nghiệp, thủ tục này phải được quy định tại Điều lệ.</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
			<p>(ii) <i>Tiếp nhận và xử lý: Trong thời hạn một (1) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ, Thư ký Tổng công ty xem xét và đề xuất ý kiến xử lý để Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định về việc tiếp tục xử lý hoặc dừng xử lý yêu cầu; Trong trường hợp dừng xử lý, Chủ tịch Hội đồng quản trị gửi thư trả lời trong đó nêu rõ lý do dừng xử lý cho Thành viên Hội đồng quản trị đã yêu cầu. Trong trường hợp tiếp tục xử lý, Chủ tịch Hội đồng quản trị ký gửi thư yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu cho Tổng giám đốc;</i></p> <p>(iii) <i>Cung cấp: Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu, Tổng giám đốc phải cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo yêu cầu sau khi nhận được Thỏa thuận bảo mật/Cam kết bảo mật đã được ký kết hợp lệ; Thông tin, tài liệu được gửi cho Thư ký Tổng công ty để trình Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trong trường hợp không cung cấp hoặc chỉ cung cấp một phần thông tin, tài liệu thì Tổng giám đốc phải có thư trả lời nêu rõ lý do;</i></p>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
			<p>(iv) <i>Phân phối: Trong thời hạn một (1) ngày làm việc kể từ khi nhận được thông tin, tài liệu do Tổng giám đốc cung cấp, Chủ tịch Hội đồng quản trị phân loại và chuyển thông tin, tài liệu liên quan đến cho thành viên Hội đồng quản trị có liên quan trong phạm vi công việc được giao của người đó.</i></p> <p><i>Các biểu mẫu sử dụng trong thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin, tài liệu do Thư ký Tổng công ty soạn thảo và trình Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành.</i></p>	
10.	42.1	<p>Hàng năm, Tổng công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình:</p> <p>a. ...</p> <p>b. Một khoản để trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động. Mức trích lập theo quy định của Pháp luật và các quy chế, quy định của Tổng công ty;</p> <p>c. Một khoản để trích lập Quỹ thưởng của người quản lý Tổng công ty. Mức trích lập theo quy định của Pháp luật và các quy chế, quy định của Tổng công ty;</p>	<p>Hàng năm, Tổng công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình:</p> <p>a.</p> <p>b. Một khoản để trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động. <i>Phù hợp với</i> Mức trích lập theo quy định của Pháp luật và các quy chế, quy định của Tổng công ty, mức trích lập <i>không quá ba (3) tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động do Tổng giám đốc quyết định; Hội đồng quản trị quyết định trong trường hợp mức trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc;</i></p>	<p>Bổ sung quy định rõ thẩm quyền.</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
			c. Một khoản để trích lập Quỹ thưởng của người quản lý Tổng công ty. <i>Phù hợp với</i> Mức trích lập theo quy định của Pháp luật và các quy chế, quy định của Tổng công ty, mức trích lập <i>không quá một phẩy năm (1,5) tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý Tổng công ty do Tổng giám đốc quyết định; Hội đồng quản trị quyết định trong trường hợp mức trích lập Quỹ thưởng vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc;</i>	
QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY				
1.	24.2	Tổng giám đốc có quyền quyết định cao nhất về mọi hoạt động điều hành hàng ngày của Tổng công ty, là người chịu trách nhiệm thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Tổng công ty được HĐQT, Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quyết định, chỉ đạo điều hành của Tổng giám đốc có tính hiệu lực cao nhất đối với mọi nhân viên trong Tổng công ty, trừ các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và nhân viên được giao việc hỗ trợ trực tiếp cho HĐQT. Tổng	Tổng giám đốc có quyền quyết định cao nhất về mọi hoạt động điều hành hàng ngày của Tổng công ty, là người chịu trách nhiệm thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Tổng công ty được HĐQT, Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quyết định, chỉ đạo điều hành của Tổng giám đốc có tính hiệu lực cao nhất đối với mọi nhân viên trong Tổng công ty, trừ các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và nhân viên được giao việc hỗ trợ trực tiếp cho HĐQT. Tổng giám đốc là người trực tiếp quản lý và giao việc cho nhân viên Tổng công ty. Thành viên HĐQT không giao việc trực tiếp cho	Quy định rõ hơn nguyên tắc phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Tổng giám đốc.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<p>giám đốc là người trực tiếp quản lý và giao việc cho nhân viên Tổng công ty. Thành viên HĐQT không giao việc trực tiếp cho nhân viên Tổng công ty trừ trường hợp nhân viên Tổng công ty được chỉ định và phân công làm việc trực tiếp với thành viên HĐQT đó.</p>	<p>nhân viên Tổng công ty hoặc các Công ty con trừ trường hợp nhân viên Tổng công ty hoặc các Công ty con được chỉ định và phân công làm việc trực tiếp với thành viên HĐQT đó.</p> <p><i>Mọi yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện nhiệm vụ được giao của thành viên HĐQT phải được thực hiện theo đúng thủ tục quy định tại Điều 22.9 của Điều lệ.</i></p>	
2.	25.10	KHÔNG CÓ	<p><i>Các công văn, thư từ, tài liệu giao dịch gửi đến cho HĐQT phải được chuyển cho Chủ tịch HĐQT hoặc người được ủy quyền để xử lý. Căn cứ nội dung của văn thư nhận được, Chủ tịch HĐQT sẽ phân loại và chuyển đến thành viên HĐQT có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ được phân công của thành viên đó.</i></p>	Làm rõ.

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY CP KHOAN
VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ
-----o0o-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

Số: 01/2019/BBH-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

BIÊN BẢN CUỘC HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG PV DRILLING

Tên doanh nghiệp: **Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu Khí.**
Tên viết tắt: PV Drilling, Mã chứng khoán: PVD.
Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 4, Sailing Tower, 111A Pasteur, P. Bến Nghé, Q.1, TP.HCM.
Mã số doanh nghiệp: 0302495126 đăng ký tại Sở KH&ĐT TP. HCM.

I. Thời gian và Địa điểm họp:

- Thời gian : Từ 08h30 đến 13h00, ngày 26 tháng 4 năm 2019.
- Địa điểm : Phòng Lotus, Lầu 1, Khách sạn Rex, 141 Nguyễn Huệ, Q.1, TP. HCM

II. Thành phần tham dự và tính hợp lệ của cuộc họp:

1. Thành phần tham dự:

Tham dự Đại hội có Đại diện Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát (BKS) PV Drilling và đại đa số cổ đông của PV Drilling.

2. Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Nguyễn Văn Tứ thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đã báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

Tính đến 08 giờ 30 phút ngày 26 tháng 4 năm 2019 có **197** cổ đông (trực tiếp và thông qua người đại diện theo ủy quyền) chiếm số lượng cổ phần có quyền biểu quyết là **230.851.593** cổ phần, tương ứng **60,3 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PV Drilling.

III. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

Đại hội đã thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100%, cụ thể như sau:

1. Đoàn chủ tịch gồm có các thành viên:

- Ông Phạm Tiến Dũng, Chủ tịch HDQT : Chủ tịch đoàn.
- Ông Đỗ Đức Chiến, Phó Chủ tịch HDQT : Thành viên.
- Ông Nguyễn Xuân Cường, Tổng giám đốc : Thành viên.
- Ông Đỗ Danh Rạng, Phó Tổng giám đốc : Thành viên.

2. Ban thư ký Đại hội gồm các thành viên:

- Ông Nguyễn Huy Trọng : Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thị Kim Thủy : Thành viên



3. Ban kiểm phiếu gồm các thành viên:

- Ông Nguyễn Ngọc Trường : Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Phương Tú : Thành viên
- Ông Hoàng Phúc Khang : Thành viên

IV. Chương trình, Quy chế làm việc, Thẻ lệ biểu quyết của Đại hội:

Đại hội đã nhất trí thông qua Chương trình họp, Quy chế làm việc và Thẻ lệ biểu quyết của Đại hội với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100%. Theo đó, chương trình làm việc của Đại hội gồm có các nội dung chính như sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 và định hướng chiến lược của PV Drilling.
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của PV Drilling.
3. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và 2018.
5. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của PV Drilling, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2018; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2018 và Kế hoạch năm 2019.
6. Sửa đổi một số nội dung trong Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty cho phù hợp với quy định pháp luật mới.
7. Bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị của PV Drilling.
8. Bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát của PV Drilling.
9. Phương án thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019.
10. Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2019.

V. Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội:

Sau khi nghe phần trình bày tờ trình và các báo cáo của Đoàn chủ tịch, các cổ đông tham dự Đại hội đã tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến vào các báo cáo và tờ trình của Đoàn chủ tịch. Đoàn chủ tịch đã trân trọng tiếp thu và giải trình các ý kiến của cổ đông trên cơ sở thực hiện công tác quản lý và điều hành hoạt động của PV Drilling hướng tới đảm bảo các lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các vấn đề đã đưa ra thảo luận tại Đại hội, kết quả biểu quyết từng vấn đề, cụ thể như sau:

Tính đến 11 giờ 30 phút ngày 26 tháng 4 năm 2019, Đoàn chủ tịch thông báo ghi nhận kết quả từ Ban kiểm tra tư cách cổ đông: có 360 cổ đông (trực tiếp và thông qua người đại diện theo ủy quyền), đại diện sở hữu cho 250.524.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 65,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 và định hướng chiến lược của PV Drilling.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,64 %.

2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của PV Drilling, theo đó:

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Doanh thu: 5.500 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 233 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 198 tỷ đồng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là : 99,83%.

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Doanh thu đạt 3.850 tỷ đồng và không bị lỗ trong năm 2019.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,61%.

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Đoàn chủ tịch đã trình bày Báo cáo tài chính năm 2018 được công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán, trong đó bao gồm nội dung thay đổi thời gian khấu hao giàn khoan PV DRILLING II, III và VI từ 20 năm lên 35 năm.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,88%.

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và 2018, cụ thể như sau:

4.1. Thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án chia cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% như đã nêu tại Điều 4 Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018 và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ của PV Drilling.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,86%.

4.2. Thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án điều chuyển một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sang quỹ đầu tư phát triển theo Điều 5 Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018 và ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của PV Drilling.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,69%.

4.3. Thông qua Phương án không chia cổ tức năm 2018.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,49%.

5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (“BKS”) về kết quả kinh doanh của Tổng công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2018; và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng Kiểm soát viên năm 2018 và Kế hoạch năm 2019.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,88%.

6. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ của PV Drilling.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 97,41%.

7. Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PV Drilling.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 97,40%.

8. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling đối với ông Đỗ Văn Khanh.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 91,99%.

9. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên độc lập Hội đồng quản trị PV Drilling đối với ông Đào Văn Minh.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 91,98%.

10. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát của PV Drilling đối với ông Trần Đức Cảnh.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 91,99%.

11. Thông qua việc bầu ông Nguyễn Xuân Cường là thành viên Hội đồng quản trị của PV Drilling.

Tổng số phiếu bầu là: 227.964.885 phiếu, tương đương với: 91,00 %.

12. Thông qua việc bầu ông Nguyễn Văn Toàn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị của PV Drilling.

Tổng số phiếu bầu là: 226.039.280 phiếu, tương đương với: 90,23 %.

13. Thông qua việc bầu ông Nguyễn Văn Tài là thành viên Ban kiểm soát của PV Drilling:

Tổng số phiếu bầu là: 226.746.380 phiếu, tương đương với: 90,51 %.

14. Thông qua Phương án thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS, cụ thể như sau:

14.1. Thù lao năm 2019 của HĐQT:

- a. Đối với các thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành, chuyên trách tại PV Drilling hoặc được giao các chức vụ quản lý khác của PV Drilling: thù lao (bao gồm tiền lương, thưởng, phụ cấp v.v.) trả theo chế độ hiện hành của PV Drilling.
- b. Đối với các thành viên độc lập HĐQT và thành viên HĐQT không thuộc điểm a: mức phụ cấp trách nhiệm/thù lao là 10.000.000 Đồng/người/tháng.
- c. Mức phụ cấp bổ sung cho các thành viên HĐQT khi thực hiện các công việc nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của thành viên HĐQT: không quá 1.500.000 Đồng/ngày.

14.2. Thù lao năm 2019 của Ban Kiểm soát:

- a. Đối với Kiểm soát viên chuyên trách tại PV Drilling: thù lao (bao gồm tiền lương) trả theo chế độ hiện hành của PV Drilling.
- b. Đối với Kiểm soát viên không thuộc trường hợp tại điểm a: 7.000.000 Đồng/người/tháng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,45%.

15. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán có thể thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2019 như bên dưới và ủy quyền cho HĐQT và Ban kiểm soát PV Drilling quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách này để thực hiện kiểm toán

báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2019:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
3. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,21%.

Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của PV Drilling được lập lúc 12 giờ 45 phút ngày 26 tháng 4 năm 2019 và đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%.

Biên bản được lập thành hai (2) bản với chữ ký xác nhận của Đoàn chủ tịch và Ban thư ký Đại hội và được lưu trữ trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của PV Drilling.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của PV Drilling đã kết thúc vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 26/4/2019.

TM. BAN THƯ KÝ
Trưởng ban



Nguyễn Huy Trọng



Phạm Tiến Dũng

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ**

Căn cứ Thẻ lệ biểu quyết đã được Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí thông qua;

Căn cứ danh sách Ban kiểm phiếu do Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí đề cử và đã được Đại hội biểu quyết thông qua,

Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm có:

1. Ông Nguyễn Ngọc Trường, Trưởng Ban
2. Ông Nguyễn Phương Tú, Thành viên
3. Ông Hoàng Phúc Khang, Thành viên.

Trên cơ sở các nội dung thông qua bằng cách ghi Thẻ biểu quyết và Thẻ bầu cử tại Đại hội, sau khi tiến hành kiểm Thẻ biểu quyết đối với từng nội dung, kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 và định hướng chiến lược của PV Drilling.

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.192.162..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là249.611.440..... cổ phần, đạt tỷ lệ99,64..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là579.920..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,23.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là802..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,00..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 và định hướng chiến lược của PV Drilling như Đoàn chủ tịch đã trình bày tại cuộc họp đã được Đại hội thông qua.

2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của PV Drilling.

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Doanh thu: 5.500 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 233 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 198 tỷ đồng.
- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.251.143..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là250.097.793..... cổ phần, đạt tỷ lệ99,83..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là150.000..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,06.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là3.350..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,00..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 như Đoàn chủ tịch đã trình bày tại cuộc họp đã được Đại hội thông qua.



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]
1

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Doanh thu đạt 3.850 tỷ đồng và không bị lỗ trong năm 2019.

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.251.144..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là249.552.669..... cổ phần, đạt tỷ lệ99,61..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là610.420..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,24.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là88.055..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,04..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như Đoàn chủ tịch đã trình bày tại cuộc họp đã được Đại hội thông qua.

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán như Đoàn chủ tịch đã trình bày tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.251.144..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là250.219.034..... cổ phần, đạt tỷ lệ99,88..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là0..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,00.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là32.110..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,01..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán như Đoàn chủ tịch đã trình bày tại cuộc họp đã được Đại hội thông qua.

4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và 2018:

4.1. Thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án chia cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% như đã nêu tại Điều 4 Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018 và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ của PV Drilling.

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.187.840..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là250.172.034..... cổ phần, đạt tỷ lệ99,86..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là0..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,00.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là15.806..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,01..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Việc tiếp tục thực hiện phương án chia cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% như đã nêu tại Điều 4 Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018 và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ của PV Drilling đã được Đại hội thông qua.

4.2. Thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án điều chuyển một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sang quỹ đầu tư phát triển theo Điều 5 Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018 và ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của PV Drilling.

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.221.338..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là249.744.617..... cổ phần, đạt tỷ lệ99,69..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là460.445..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,18.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là16.276..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,01..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Việc tiếp tục thực hiện phương án điều chuyển một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sang

ngl
2

quỹ đầu tư phát triển theo Điều 5 Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018 và ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của PV Drilling đã được Đại hội thông qua.

4.3. Thông qua Phương án không chia cổ tức năm 2018.

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.221.348..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là249.241.478..... cổ phần, đạt tỷ lệ99,49..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là934.955..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,37..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là44.915..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,02..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Phương án không chia cổ tức năm 2018 đã được Đại hội thông qua.

5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (“BKS”) về kết quả kinh doanh của PV Drilling, về kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2018; và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng Kiểm soát viên năm 2018 và Kế hoạch năm 2019.

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.251.133..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là250.228.204..... cổ phần, đạt tỷ lệ99,88..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là22.100..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,01..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là829..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,00..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của PV Drilling, về kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2018; và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng Kiểm soát viên năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 như Trưởng Ban kiểm soát đã trình bày tại cuộc họp đã được Đại hội thông qua.

6. Thông qua các nội dung sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PV Drilling.

6.1 Thông qua các nội dung sửa đổi Điều lệ của PV Drilling:

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.251.133..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là244.022.997..... cổ phần, đạt tỷ lệ97,41..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là5.301.967..... cổ phần, đạt tỷ lệ2,12..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là926.169..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,37..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Toàn bộ nội dung sửa đổi Điều lệ của PV Drilling đã được Đại hội thông qua.

6.2 Thông qua các nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PV Drilling:

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.251.133..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là244.022.277..... cổ phần, đạt tỷ lệ97,40..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là5.301.967..... cổ phần, đạt tỷ lệ2,12..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là926.889..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,37..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Toàn bộ nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PV Drilling đã được Đại hội thông qua.

7. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT của PV Drilling.

7.1 Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling đối với ông Đỗ Văn

Khánh:

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.251.113..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là230.452.357..... cổ phần, đạt tỷ lệ91,99..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là11.790.507..... cổ phần, đạt tỷ lệ4,71.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là8.008.249..... cổ phần, đạt tỷ lệ3,20..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Đại hội đã thông qua việc miễn nhiệm ông Đỗ Văn Khánh là thành viên HĐQT của PV Drilling.

7.2 Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên độc lập Hội đồng quản trị PV Drilling đối với ông Đào Văn Minh:

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.249.303..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là230.442.861..... cổ phần, đạt tỷ lệ91,98..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là11.798.907..... cổ phần, đạt tỷ lệ4,71.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là8.007.535..... cổ phần, đạt tỷ lệ3,20..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Đại hội đã thông qua việc miễn nhiệm ông Đào Văn Minh là thành viên độc lập HĐQT của PV Drilling.

8. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát của PV Drilling đối với ông Trần Đức Cảnh.

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.251.083..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là230.449.763..... cổ phần, đạt tỷ lệ91,99..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là11.790.507..... cổ phần, đạt tỷ lệ4,71.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là8.010.813..... cổ phần, đạt tỷ lệ3,20..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Đại hội đã thông qua việc miễn nhiệm ông Trần Đức Cảnh là thành viên Ban kiểm soát của PV Drilling.

9. Thông qua việc bầu các Thành viên Hội đồng quản trị của PV Drilling.

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:454.004.165..... phiếu.

Trong đó:

- + Tổng số phiếu bầu cho Ông Nguyễn Xuân Cường là227.964.885..... phiếu, tương đương với91,00%..... tổng số cổ phần tham dự Đại hội..
- + Tổng số phiếu bầu cho Ông Nguyễn Văn Toàn là226.039.280..... phiếu, tương đương với90,23%..... tổng số cổ phần tham dự Đại hội..

Kết luận: Đại hội đã thông qua việc bầu ông Nguyễn Xuân Cường là thành viên Hội đồng quản trị và ông Văn Toàn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị của PV Drilling.

10. Thông qua việc bầu Thành viên Ban kiểm soát của PV Drilling.

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:226.746.380..... phiếu.

Trong đó:

4

+ Tổng số phiếu bầu cho Ông Nguyễn Văn Tài là226.746.380..... phiếu, tương đương với90,51 %..... tổng số cổ phần tham dự Đại hội

Kết luận: Đại hội đã thông qua việc bầu ông Nguyễn Văn Tài là thành viên Ban kiểm soát của PV Drilling.

11. Thông qua Phương án thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS PV Drilling.

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.251.083..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là231.614.106..... cổ phần, đạt tỷ lệ92,45..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là4.477.966..... cổ phần, đạt tỷ lệ1,79.... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là14.159.011..... cổ phần, đạt tỷ lệ5,65.... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết luận: Phương án thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS PV Drilling như Đoàn chủ tịch đã trình bày tại cuộc họp đã được Đại hội thông qua.

12. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán có thể thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2019 như bên dưới và uỷ quyền cho HĐQT và Ban kiểm soát PV Drilling quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2019:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
3. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:250.524.096..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ:250.212.971..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là248.545.349..... cổ phần, đạt tỷ lệ99,21..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là0..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,00.... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là1.667.622..... cổ phần, đạt tỷ lệ0,67.... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

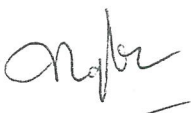
Kết luận: Danh sách các công ty kiểm toán có thể thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2019 và uỷ quyền cho HĐQT và Ban kiểm soát PV Drilling quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2019 đã được Đại hội thông qua.

Biên bản kiểm phiếu gồm 5 trang, được lập xong vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2019 và đã được thông báo công khai trước Đại hội.

TRƯỞNG BAN
KIỂM PHIẾU

NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Nguyễn Ngọc Trường





